



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301171827 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/01/2005, thay đổi lần thứ 20 ngày 27/06/2016)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Trụ sở chính: Số 82-84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38227788 Fax: (84-8) 38295060

Website: www.benthanhtourist.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39724568 Fax: (84-4) 39724600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Vũ Đình Quân

Số điện thoại: 0903 849607

Chức vụ: Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	8
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ	12
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	13
5. Hoạt động kinh doanh	15
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.....	17
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	19
8. Chính sách đối với người lao động.....	20
9. Chính sách cổ tức.....	22
10. Tình hình tài chính.....	23
11. Tài sản	28
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	33
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	35
14. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh.....	35
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	35
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	36
1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Cán bộ quản lý khác.....	36
2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	52

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	8
Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 28/10/2016.....	12
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/10/2016.....	12
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần giai đoạn từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016.....	16
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016	17
Bảng 5: Kết quả kinh doanh Công ty mẹ từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016.....	17
Bảng 6: Kết quả kinh doanh Hợp nhất từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016	18
Bảng 7: Số lượng, cơ cấu lao động tại ngày 30/06/2016.....	20
Bảng 8: Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất	22
Bảng 9: Các khoản phải nộp theo luật định.....	24
Bảng 10: Các quỹ trích lập Công ty mẹ	24
Bảng 11: Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính	25
Bảng 12: Đầu tư tài chính dài hạn.....	25
Bảng 13: Tình hình Công nợ phải thu	26
Bảng 14: Tình hình Công nợ phải trả.....	26
Bảng 15: Chỉ tiêu tài chính hợp nhất.....	27
Bảng 16: Cơ cấu tài sản cố định Công ty tại ngày 31/12/2015.....	28
Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	28
Bảng 18: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng.....	29
Bảng 19: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Hợp nhất	33
Bảng 20: Kế hoạch doanh thu thực hiện ước đạt được năm 2016	34

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BĐS	:	Bất động sản
BKS	:	Ban kiểm soát
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CMND	:	Chứng minh nhân dân
Công ty/BenThanh Tourist	:	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành
CP	:	Cổ phần
CN	:	Chi nhánh
CNTT	:	Công nghệ thông tin
CTCP	:	Công ty cổ phần
DVDL	:	Dịch vụ Du lịch
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
GCNQSDĐ	:	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
HĐTĐ	:	Hợp đồng thuê đất
NHNN	:	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
TP	:	Thành phố
TGD	:	Tổng Giám đốc
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
TSCĐ	:	Tài sản cố định
TMCP	:	Thương mại cổ phần
TT	:	Trung tâm
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán
UBND	:	Ủy ban nhân dân

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**
Tên giao dịch quốc tế: **BEN THANH TOURIST SERVICE CORPORATION**
Tên viết tắt: **BENTHANH TOURIST**
Trụ sở chính: **Số 82 -84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh**
Điện thoại: **(84-8) 382 27788**
Fax: **(84-8) 382 95060**
Website: **www.benthanhtourist.com**

Logo



Giấy CNĐKKD **Số 0301171827 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/01/2005, thay đổi lần thứ 20 ngày 27/06/2016**
Người đại diện theo pháp luật **Ông Vũ Đình Quân - Tổng Giám đốc**
Tài khoản giao dịch **0071000008812 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh**
Vốn điều lệ đăng ký: **250.000.000.000 (Hai trăm năm mươi tỷ đồng)**
Vốn điều lệ thực góp: **250.000.000.000 (Hai trăm năm mươi tỷ đồng)**
Ngày trở thành công ty đại chúng **10/06/2015**

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh dịch vụ du lịch nội địa và quốc tế;
- Tổ chức các hội nghị - hội thảo - sự kiện kết hợp du lịch;
- Vận chuyển du lịch, đại lý hàng không;
- Nhà hàng, khách sạn, bar, karaoke;
- Dịch vụ kiều hối, vàng bạc đá quý;
- Thương mại -xuất nhập khẩu;
- Hoạt động đầu tư: văn phòng cho thuê, đầu tư trong nước và liên doanh đầu tư với nước ngoài.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán đề xuất: BTV
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 25.000.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 6.057.650 cổ phiếu, tương ứng 24,23% tổng số lượng chứng khoán, cụ thể:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng	Lý do
1	Cán bộ nhân viên Công ty	125.300	0,50	Từ ngày 03/03/2015 đến hết thời gian cam kết	Hạn chế chuyển nhượng theo Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.
2	Nhà đầu tư chiến lược	5.932.350	23,73	03/03/2015 đến 02/03/2020	Hạn chế chuyển nhượng theo Khoản 3 Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần. Theo đó, Nhà đầu tư chiến lược sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP DVDL Bến Thành không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty của nhà đầu tư nước ngoài sẽ phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 08 năm 2015 về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán.
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) đang nắm giữ tại CTCP DVDL Bến Thành tại thời điểm ngày 28/10/2016 là 0 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phiếu đang lưu hành).

1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

CTCP DVDL Bến Thành tiền thân là Công ty DVDL Bến Thành, thành lập ngày 09/12/1989 trên cơ sở sáp nhập một số đơn vị kinh tế của Quận 1, TP.Hồ Chí Minh. Ra đời vào đúng thời điểm đất nước đang thực hiện chính sách đổi mới và mở cửa, BenThanh Tourist cũng là một trong số những công ty du lịch ra đời đầu tiên của ngành du lịch Việt Nam. Ở thời điểm này hình thức kinh doanh trong lĩnh vực du lịch còn nghèo nàn, chất lượng phục vụ kém, đội ngũ nhân sự làm du lịch chưa được đào tạo bài bản, chưa có kinh nghiệm về kinh doanh du lịch.

Năm 2005, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty TNHH MTV với tên gọi Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, bên cạnh các hoạt động thương mại xuất nhập khẩu, kinh doanh vàng bạc, đầu tư liên doanh trong và ngoài nước, thì dịch vụ du lịch được coi là mảng kinh doanh mũi nhọn của Công ty.

Ngày 27/10/2014, Chủ tịch UBND TP.Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 5288/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành trực thuộc Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV thành công ty cổ phần.

Ngày 09/12/2014, Công ty đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh với tổng số lượng cổ phần chào bán thành công là 5.932.350 cổ phần và giá đấu thành công cao nhất là 21.500 đồng/cổ phần, giá đấu thành công thấp nhất là 21.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 21.482 đồng/cổ phần.

Ngày 03/03/2015, Công ty chính thức trở thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301171827 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh với vốn điều lệ Công ty là 250.000.000.000 đồng.

Ngày 10/06/2015, Công ty đã được chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 3075/UBCK-QLPH ngày 10/06/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

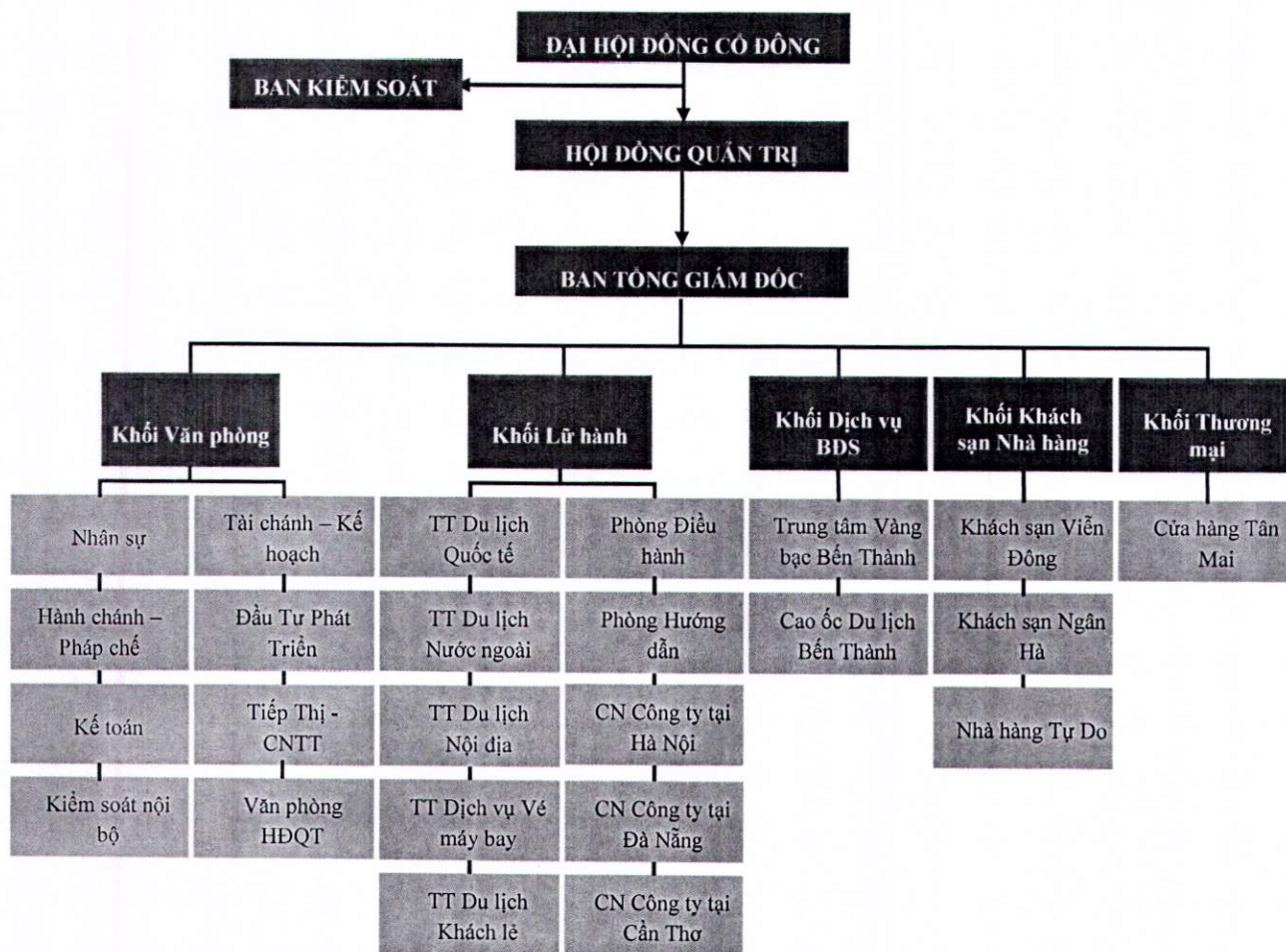
1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty chính thức trở thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301171827 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh ngày 03/03/2015 với vốn điều lệ Công ty là 250.000.000.000 đồng.

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ của Công ty hiện nay vẫn là 250.000.000.000 đồng.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: BenThanh Tourist)

2.1 Đại hội đồng cổ đông

Theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề quan trọng nhất liên quan đến sự tồn tại và hoạt động của Công ty. Quyền hạn và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều lệ Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT do ĐHĐCĐ bầu ra.

HĐQT Công ty hiện có 07 thành viên như sau:

Ông Nguyễn Ngọc Châu	Chủ tịch HĐQT
Ông Hoàng Tâm Hòa	Thành viên HĐQT
Ông Vũ Đình Quân	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT

Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT
Ông Phan Quang Chất	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT

2.3 Ban kiểm soát

BKS do ĐHCĐ bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

BKS Công ty hiện có 02 thành viên như sau:

Bà Hà Thị Minh Phượng	Trưởng BKS
Ông Vương Anh Tuấn	Thành viên BKS
Ông Lê Văn Hùng	Thành viên BKS - Đã xin từ nhiệm kể từ ngày 01/11/2016 và sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2017 quyết định việc miễn nhiệm.

2.4 Ban Tổng Giám đốc

Ban TGD Công ty bao gồm TGD và 01 Phó TGD do HĐQT bổ nhiệm. TGD là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Ban TGD Công ty bao gồm:

Ông Vũ Đình Quân	TGD
Bà Đặng Thị Thi Thanh	Phó TGD

2.5 Khối văn phòng Công ty

Khối văn phòng Công ty gồm có các phòng ban sau:

- Phòng Nhân sự: có trách nhiệm hoạch định xây dựng các chính sách phát triển nhân lực; tham mưu bố trí, sắp xếp nhân sự phù hợp với định hướng của Công ty trong từng giai đoạn; Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực; Tham mưu về công tác tuyển dụng, đào tạo, thi đua, khen thưởng, kỷ luật nhân sự, xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng, xây dựng quỹ tiền lương hàng năm theo quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn của Công ty; Xây dựng văn hóa Công ty.
- Phòng Hành chính – Pháp chế: Thực hiện/phối hợp thực hiện việc xây dựng dự thảo các quy chế quản lý, quản trị... phục vụ cho công tác quản trị của Công ty; Tổ chức kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các quy chế, quy định về luật lao động, nội quy lao động, quy định sử dụng con dấu, vệ sinh an toàn thực phẩm; Tổ chức thực hiện công tác văn thư; Đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn về con người và tài sản của Công ty cũng như CBNV và khách hàng đến liên hệ công tác; Mua sắm, quản lý, bảo trì các cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị, máy móc, phương tiện vận chuyển, văn phòng phẩm... của Công ty và các đơn vị cơ sở.
- Phòng Kế toán: Tổ chức bộ máy kế toán theo từng cấp phù hợp với qui mô và đặc thù của Công ty để đảm bảo công tác hạch toán kế toán theo đúng Luật Kế toán và chuẩn

mục kế toán hiện hành; Tổng hợp các loại báo cáo kế toán, thống kê và lập đầy đủ, kịp thời các loại báo cáo gửi cơ quan Nhà nước theo quy định; Phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ phận và đơn vị trực thuộc khác để thực hiện đối chiếu, kiểm kê, đánh giá lại tài sản cố định, vật tư, vốn, công nợ...định kỳ hoặc đột xuất; Kiểm soát việc chi tiêu, phù hợp với kế hoạch ngân sách và các quy định của Công ty, quy định của Nhà nước và pháp luật.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch: Phân tích tài chính đảm bảo cân đối nguồn vốn, cung ứng đủ vốn đầy đủ và kịp thời cho hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty với chi phí khai thác hợp lý và có lợi nhất; Tham mưu cho Tổng Giám đốc xây dựng các quy chế, quy định áp dụng trong phạm vi nội bộ Công ty nhằm đảm bảo việc quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng vốn, bảo toàn vốn; Tham mưu và phối hợp các bộ phận khác nhằm quản lý và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư ra ngoài Công ty. Phối hợp với các bộ phận khác trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh của Công ty và của đơn vị trực thuộc hàng năm và chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch giao cho từng đơn vị trực thuộc. Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.
- Phòng Đầu tư Phát triển: Chịu trách nhiệm đối với công tác đầu tư, phát triển dự án toàn Công ty: xúc tiến dự án, xây dựng quy trình nghiệp vụ và tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư nội bộ và phát triển mạng lưới theo đúng quy trình và quy định hiện hành; Thực hiện công tác nghiên cứu thị trường bất động sản, đề xuất phương án kinh doanh và tìm kiếm đối tác để tổ chức hợp tác khai thác và quản lý kinh doanh dịch vụ bất động sản các cơ sở vật chất của Công ty và các dự án bên ngoài Công ty.
- Phòng Tiếp thị - Công nghệ thông tin: Hoạch định kế hoạch đối ngoại và truyền thông trên cơ sở thiết lập, duy trì mối quan hệ với cơ quan truyền thông và các ban ngành; Tham mưu xây dựng kế hoạch và thực hiện các chiến lược marketing, chương trình quảng bá hình ảnh, phát triển thương hiệu, chương trình khuyến mãi, hội chợ, sự kiện của Công ty và đơn vị trực thuộc; Xây dựng chiến lược phát triển, mở rộng thị trường, định hướng về thiết kế sản phẩm; Chịu trách nhiệm về nội dung và hình thức trên mọi phương tiện truyền thông.
Đối với công tác CNTT, Phòng có trách nhiệm phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng và thực hiện bảo trì, sửa chữa các trang thiết bị (máy tính, thiết bị văn phòng) nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư, tăng tốc độ và hiệu suất làm việc trong hoạt động nghiệp vụ và kinh doanh; Chịu trách nhiệm trang bị hệ thống hạ tầng phần cứng, thường xuyên cập nhật các công nghệ mới, đảm bảo tính bảo mật thông tin nhằm đáp ứng hoạt động của Công ty; Phân tích nhu cầu và xây dựng các phần mềm, ứng dụng, hệ thống website Công ty, triển khai các chương trình marketing online.
- Phòng Kiểm soát Nội bộ: Chịu trách nhiệm kiểm soát quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, tuân thủ các nguyên tắc, quy định về tài chính, tình hình kinh doanh các đơn vị trực thuộc, các Công ty con, Công ty liên doanh – liên kết nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo những quy định pháp luật hiện hành và hệ thống kiểm soát nội bộ đã được triển khai; Chịu trách nhiệm công việc phát hiện những rủi ro tiềm ẩn và đề xuất các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế và khắc phục.
- Văn phòng HĐQT: Thực hiện các công tác văn phòng, văn thư, thư ký thuộc HĐQT, BKS; Ghi chép biên bản, soạn thảo, ban hành và lưu trữ các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS; Tham mưu, đề xuất với HĐQT, Chủ tịch

HDQT trong việc đưa ra các chính sách, quyết định của HDQT về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HDQT, Chủ tịch HDQT theo Điều lệ Công ty; Thực hiện công tác quan hệ cổ đông, tư vấn cho cổ đông các vấn đề liên quan đến quyền lợi cổ đông và tình hình kết quả kinh doanh của Công ty.

2.6 Khối lễ hành

Khối lễ hành kinh doanh các dịch vụ du lịch nội địa và quốc tế, cụ thể là đặt tour du lịch trong nước và quốc tế, tổ chức các tour MiCE, sản phẩm Free and Easy, tổ chức các hội nghị, sự kiện, vé máy bay... Khối lễ hành gồm có các trung tâm trực thuộc sau:

- Trung tâm Du lịch Quốc tế
- Trung tâm Du lịch Nước ngoài
- Trung tâm Du lịch Nội địa
- Trung tâm Dịch vụ Vé máy bay
- Trung tâm Du lịch Khách lẻ
- Phòng Điều hành
- Phòng Hướng dẫn
- Chi nhánh Công ty tại TP.Hà Nội
- Chi nhánh Công ty tại TP.Đà Nẵng
- Chi nhánh Công ty tại TP.Cần Thơ

2.7 Khối dịch vụ bất động sản

Khối dịch vụ bất động sản thực hiện kinh doanh cho thuê văn phòng, cho thuê quầy mua bán vàng bạc, đá quý, thu đổi ngoại tệ. Khối dịch vụ bất động sản gồm có các trung tâm trực thuộc sau:

- Trung tâm vàng bạc Bến Thành
- Cao ốc du lịch Bến Thành

2.8 Khối Khách sạn – Nhà hàng

Khối khách sạn – nhà hàng kinh doanh dịch vụ lưu trú, ẩm thực, thu đổi ngoại tệ liên quan; Thực hiện các dịch vụ liên quan như đưa đón khách tại sân bay đến khách sạn; Ngoài ra, Khối cũng thực hiện các dịch vụ nhằm khai thác có hiệu quả các mặt bằng đang kinh doanh một cách hiệu quả. Khối Khách sạn – Nhà hàng đang quản lý các khách sạn, nhà hàng sau:

- Khách sạn Viễn Đông
- Khách sạn Ngân Hà
- Nhà hàng Tự Do

2.9 Khối Thương mại

Khối Thương mại thực hiện kinh doanh mua bán các mặt hàng như mặt hàng rượu, bia, nước ngọt, nước suối, bánh kẹo và các sản phẩm khác được thực hiện kinh doanh bán sỉ, lẻ theo ngành nghề đã đăng ký. Khối Thương mại gồm có Cửa hàng Tân Mai.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ****3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty****Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 28/10/2016**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Bến Thành - TNHH Một Thành viên	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	12.250.000	49,00
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Toàn Việt	56 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh	5.932.350	23,73
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Chợ Lớn	785 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh	3.458.650	13,83
4	Công ty Cổ phần An Phú	Phòng 7.01, Lầu 7, Tòa nhà An Phú Plaza, Số 117-119 Lý Chính Thắng, Phường 7, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh	2.666.000	10,66
Tổng cộng			24.307.000	97,23

*(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của BenThanh Tourist chốt tại ngày 28/10/2016)***3.2 Danh sách cổ đông sáng lập**

Công ty không có cổ đông sáng lập.

3.3 Cơ cấu cổ đông**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/10/2016**

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	151	24.985.500	249.855.000.000	99,94
1	Tổ chức	04	24.307.000	243.070.000.000	97,23
2	Cá nhân	147	678.500	6.785.000.000	2,71
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ*	1	14.500	145.000.000	0,06
Tổng cộng		152	25.000.000	250.000.000.000	100,00

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của BenThanh Tourist chốt tại ngày 28/10/2016)

(*) Cổ phiếu quỹ được Công ty mua từ những CBNV Công ty sở hữu cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng bán lại do chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 24/6/2016 của HĐQT Công ty và Công văn số 5889/UBCK-QLCB ngày 01/09/2016 về việc đã nhận tài liệu báo cáo mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ của Công ty.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

4.1 Danh sách công ty mẹ

Không có.

4.2 Danh sách Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty

Không có.

4.3 Danh sách công ty con

❖ **Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan**

Địa chỉ : 180A Hai Bà Trưng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 382 79600

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0302468725 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/11/2001, thay đổi lần thứ 14 ngày 03/11/2016

Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Vốn điều lệ đăng ký : 9.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 9.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của BenThanh Tourist : 100,00%
tại ngày 30/06/2016

4.4 Danh sách công ty liên kết

❖ **Công ty CP Thực phẩm Bạch Đằng**

Địa chỉ : Số 28 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 382 23150

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0302535668 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/09/2007, thay đổi lần thứ 8 ngày 23/09/2014

Hoạt động kinh doanh chính : Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động

Vốn điều lệ đăng ký : 4.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 4.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của BenThanh Tourist : 30,00%
tại ngày 30/06/2016

❖ **Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique**

Địa chỉ : Số 4-6-8 Hồ Huân Nghiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 382 72740

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0310909557 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/06/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 25/09/2015

Hoạt động kinh doanh chính : Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (kinh doanh khách sạn)

Vốn điều lệ đăng ký : 170.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 170.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của BenThanh Tourist : 30,00% tại ngày 30/06/2016

❖ **Công ty TNHH Du lịch Bến Thành – Phú Xuân**

Địa chỉ : Số 9 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Ninh, TP.Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại : (84-54) 382 3278

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 3300351621 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thừa Thiên – Huế cấp lần đầu ngày 26/11/2002, thay đổi lần thứ 9 ngày 11/11/2014

Hoạt động kinh doanh chính : Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn, các dịch vụ lưu trú khác)

Vốn điều lệ đăng ký : 75.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 75.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của BenThanh Tourist : 43,33% tại ngày 30/06/2016

❖ **Công ty CP Thương mại Sản xuất Bến Thành**

Địa chỉ : Số 9 Đường số 32, Phường 6, Quận 4, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 394 13505

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0310194725 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 03/12/2015

Hoạt động kinh doanh chính : Kinh doanh thương mại, kinh doanh dịch vụ, đầu tư tài chính

Vốn điều lệ đăng ký : 11.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 11.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của BenThanh Tourist : 26,09% tại ngày 30/06/2016

5. Hoạt động kinh doanh

5.1 Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ qua các năm

BenThanh Tourist hoạt động trên 04 lĩnh vực chính: du lịch, nhà hàng – khách sạn, thương mại và bất động sản.

- ❖ Hoạt động du lịch (lữ hành): BenThanh Tourist cung cấp nhiều sản phẩm dịch vụ phong phú về tour du lịch trong và ngoài nước cho khách hàng với những điểm đến phong phú và hấp dẫn.
 - Du lịch nước ngoài:
 - Châu Á: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Hongkong, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Campuchia
 - Châu Âu: Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Luxembourg, Bỉ, Hà Lan, Thổ Nhĩ Kỳ
 - Châu Mỹ: Hoa Kỳ
 - Châu Úc: Australia
 - Châu Phi: Nam Phi
 - Du lịch trong nước: chủ yếu đến các tỉnh Hà Nội, Hạ Long, Ninh Bình, Lào Cai, Điện Biên, Sơn La, Hà Giang, Quảng Bình, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Thiết, Đà Lạt, Buôn Ma Thuột, Kon Tum, Cần Thơ, Tiền Giang, Vĩnh Long, Cà Mau.

Năm 2015, công ty đã phục vụ hơn 179.000 lượt khách, trong đó: khách quốc tế hơn 68.000 lượt, khách du lịch nội địa hơn 93.000 lượt, khách du lịch nước ngoài hơn 17.000 lượt. Đây là lĩnh vực trọng tâm mang lại thương hiệu công ty với các mảng kinh doanh du lịch quốc tế, du lịch nội địa và du lịch ra nước ngoài. Hoạt động lữ hành đã đóng góp 77,14% doanh thu toàn công ty. Chi nhánh Đà Nẵng đã chuyển trụ sở về địa điểm mới, đây là năm đầu tiên kể từ ngày thành lập (năm 2011), chi nhánh hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Chi nhánh Cần Thơ mới được thành lập năm 2014, nhưng đã hoạt động tích cực tại thị trường Miền Tây và hoàn thành kế hoạch theo phương án.

- ❖ Hoạt động nhà hàng – khách sạn

BenThanh Tourist có hai khách sạn tọa lạc tại trung tâm TP.Hồ Chí Minh: khách sạn Viễn Đông đạt tiêu chuẩn 3 sao quốc tế và khách sạn Ngân Hà đạt tiêu chuẩn 2 sao quốc tế cung cấp cho khách hàng các dịch vụ lưu trú, nhà hàng, tổ chức hội nghị, đặt vé máy bay, đăng ký tour...

Trong năm 2015, Khối khách sạn đã có sự tăng trưởng cao. Khách sạn Viễn Đông sau khi đầu tư sửa chữa thu hút tốt lượng khách lưu trú, khách hội nghị, nhà hàng Tự Do tại Lầu 1 đã phục vụ thành công tiệc cho các công ty lớn. Khách sạn Ngân Hà tuy hoạt động trong năm gặp bất lợi do tiếng ồn từ công trình kế bên nhưng cũng đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch điều chỉnh được giao.

Năm 2015, Công ty chủ trương thực hiện tái cấu trúc Khối nhà hàng. Nhà hàng Tự Do 80 Đồng Khởi chính thức ngưng hoạt động kể từ cuối tháng 4/2015 để chuyển đổi mô hình kinh doanh. Nhà hàng Tự Do 58 Hồ Hảo Hớn chính thức ngưng hoạt động từ cuối tháng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

6/2015 để đầu tư sửa chữa nâng cấp và đến cuối tháng 01/2016 đã chính thức khai trương hoạt động lại.

Khối Khách sạn – Nhà hàng đã đóng góp 5,91% doanh thu, 14,35% lãi trước thuế cho hoạt động chung toàn công ty. Công suất phòng bình quân của khách sạn Viễn Đông đạt 80,02% và khách sạn Ngân Hà đạt 68,72%.

❖ **Hoạt động thương mại (bán hàng hóa)**

BenThanh Tourist đang vận hành 01 cửa hàng thương mại tổng hợp kinh doanh các mặt hàng rượu bia, thực phẩm, thuốc lá...

❖ **Hoạt động bất động sản**

Trong lĩnh vực bất động sản, Công ty thực hiện hoạt động cho thuê văn phòng, cho thuê quầy hàng, cửa hàng chuyên doanh.

Trong năm 2015, với đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, năng động trong việc khai thác hiệu quả lợi thế các cơ sở vật chất của công ty, vì vậy lợi nhuận trước thuế của Khối dịch vụ bất động sản đã đóng góp tỷ trọng chính trong lợi nhuận toàn công ty.

5.2 Cơ cấu doanh thu

❖ **Cơ cấu doanh thu thuần theo các mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty**

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần giai đoạn từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Doanh thu thuần	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015		Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015		06 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Lữ hành	398.441	66,26	472.322	79,03	212.179	72,27
2	Bán hàng hóa	72.900	12,12	52.951	8,86	24.516	8,35
3	Nhà hàng – Khách sạn	70.032	11,65	36.231	6,06	30.365	10,34
4	Cho thuê bất động sản	50.594	8,41	36.051	6,03	26.512	9,03
5	Doanh thu khác	9.362	1,56	98	0,0002	-	-
	Tổng cộng	601.329	100,00	597.653	100,00	293.572	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

❖ Cơ cấu lợi nhuận gộp theo các mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp giai đoạn từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015		Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015		06 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT(%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Lợi nhuận gộp từ lữ hành	24.090	4,01	27.626	4,62	12.261	4,18
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng hóa	3.605	0,6	2.367	0,4	1.243	0,42
3	Lợi nhuận gộp từ nhà hàng – khách sạn	25.888	4,31	13.676	2,29	13.091	4,46
4	Lợi nhuận gộp từ cho thuê bất động sản	46.866	7,79	33.323	5,58	24.114	8,21
5	Lợi nhuận gộp khác	9.259	1,54	98	0,02	-	-
	Tổng cộng	109.708	18,24	77.090	12,90	50.709	17,27

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất

6.1 Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 5: Kết quả kinh doanh Công ty mẹ từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	% tăng giảm (*)	06 tháng đầu năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	738.127	352.471	-	387.466
2	Vốn chủ sở hữu	250.000	268.014	-	263.880
3	Doanh thu thuần	601.329	597.653	-	293.582
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29.597	13.105	-	12.094

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	% tăng giảm (*)	06 tháng đầu năm 2016
5	Lợi nhuận khác	3.562	10.084	-	558
6	Lợi nhuận trước thuế	33.159	23.189	-	12.652
7	Lợi nhuận sau thuế	26.782	18.514	-	10.313
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	67,5%	-	-
9	Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)		10.721	-	10.555

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC riêng bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

Bảng 6: Kết quả kinh doanh Hợp nhất từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	% tăng giảm (*)	06 tháng đầu năm 2016
1	Tổng giá trị tài sản	738.127	352.471	-	387.868
2	Vốn chủ sở hữu	250.000	268.014	-	262.562
3	Doanh thu thuần	601.329	597.653	-	293.572
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29.597	13.105	-	12.672
5	Lợi nhuận khác	3.562	10.084	-	558
6	Lợi nhuận trước thuế	33.159	23.189	-	13.230
7	Lợi nhuận sau thuế	26.782	18.514	-	10.838
8	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	-	-	-	10.838
9	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-
10	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	67.5%	-	-
11	Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)		10.721	-	10.502

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

(*) Không so sánh tăng giảm do thời gian không đồng nhất.

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ đối với BCTC hợp nhất bán niên năm 2016 đã soát xét: “*Căn cứ trên các thông tin Ban Tổng Giám đốc đã cung cấp cho chúng tôi, khoản Lợi thế kinh doanh phát sinh khi cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước được Nhóm Công ty ghi nhận và phân bổ trong thời gian 20 năm kể từ năm 2015 với số dư chưa phân bổ đến ngày 30 tháng 06 năm 2016 là 32,34 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC (Thông tư 200) ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, lợi thế kinh doanh phát sinh khi cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước sẽ được phân bổ tối đa là 03 năm. Như vậy, theo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc và kiểm tra của chúng tôi, nếu khoản Lợi thế kinh doanh nêu trên được phân bổ trong thời gian 03 năm theo hướng dẫn tại Thông tư 200 thì khoản mục “Chi phí trả trước dài hạn” và khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/06/2016 sẽ giảm bớt đi một khoảng lần lượt là 14,86 tỷ đồng và 11,69 tỷ đồng. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả kinh doanh cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2016, chỉ tiêu “Chi phí quản lý doanh nghiệp” kỳ này sẽ tăng thêm một khoảng là 4,95 tỷ đồng và chỉ tiêu “Lợi nhuận kế toán trước thuế” kỳ này sẽ giảm bớt đi một khoảng tương ứng là 4,95 tỷ đồng. Và như vậy, tổng hợp các điều chỉnh trên, chỉ tiêu “Lợi nhuận kế toán trước thuế” kỳ này sẽ là 8,28 tỷ đồng.”*

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

BenThanh Tourist được thành lập từ ngày 09/12/1989 và là đơn vị trực thuộc Tổng công ty Bến Thành (Benthanh Group). Hơn 25 năm thành lập và phát triển, đến nay BenThanh Tourist đã thực sự là một thương hiệu du lịch lớn và uy tín của cả nước. Công ty đã phát triển vững mạnh trong suốt nhiều năm qua với hệ thống các văn phòng, chi nhánh du lịch khắp cả nước. Từ 1999 đến nay, BenThanh Tourist luôn là thương hiệu lữ hành hàng đầu Việt Nam với nhiều thành tích, giải thưởng trong nước và quốc tế. Trong vài năm trở lại đây, thương hiệu BenThanh Tourist đang dần bứt phá và trở thành một trong những thương hiệu thuộc nhóm dẫn đầu của ngành du lịch Việt Nam trong cả 3 thị trường: du lịch trong nước (Domestic), Du lịch nước ngoài (Outbound), Du lịch quốc tế (Inbound).

Không những kinh doanh thành công ở mảng lữ hành, BenThanh Tourist còn phát triển ở các lĩnh vực đầu tư tài chính, bất động sản, nhà hàng, khách sạn, cao ốc văn phòng,... Việc sở hữu hệ thống hoàn chỉnh từ nhà hàng, khách sạn đến hợp tác đầu tư với các resort lớn trên cả nước đã tạo cho BenThanh Tourist ưu thế về tính chủ động trong kinh doanh nhằm tiết kiệm chi phí, khai thác hết công suất tài sản hiện có, nâng cao tính cạnh tranh. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ am hiểu lĩnh vực kinh doanh của Công ty, có kiến thức, kinh nghiệm làm việc lâu năm trong ngành du lịch cũng góp phần làm nên thành công chung của thương hiệu BenThanh Tourist.

Công ty đã nhận được các giải thưởng quan trọng: Giải thưởng “Công ty du lịch hàng đầu Việt Nam 2014”; “The Guide Award”; “Doanh nghiệp tiêu biểu TP.Hồ Chí Minh”; “Thương hiệu Việt yêu thích nhất”; “Cup Vàng Asean 2015”; “Top 100 nhà Lãnh đạo giới 2015”; Giải thưởng “Impressive Partner” do Tổ chức Du lịch Hàn Quốc trao tặng...

Đồng thời, sau khi trở thành Công ty cổ phần, công ty đã được hỗ trợ rất lớn từ các cổ đông chiến lược có tiềm lực mạnh về tài chính, quản lý điều hành, khả năng phát triển theo xu hướng năng động, hiện đại.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Được đánh giá là ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước, du lịch Việt Nam có tiềm lực rất lớn để phát triển. Trong 05 năm trở lại đây, ngành du lịch đã có những nỗ lực, tạo ra sự

phát triển mang tính bút phá nhưng chưa tương xứng với sự phong phú về tài nguyên, danh lam thắng cảnh của đất nước. Có cả yếu tố chủ quan và khách quan bởi để tạo nên một sản phẩm du lịch, ngành du lịch chỉ đáp ứng một nửa, phần còn lại do các ngành khác như giao thông, ngoại giao, môi trường...

Theo Nghị quyết số 92/NQ-CP của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới được ban hành ngày 8/12/2014 đã chỉ ra 05 nhiệm vụ trọng tâm: Nâng cao nhận thức của xã hội về du lịch; Tăng cường hỗ trợ của Nhà nước cho phát triển du lịch; Tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo an ninh, an toàn để thu hút khách và phát triển du lịch; Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp du lịch; Tăng cường quản lý Nhà nước về du lịch.

Năm 2016 là năm khởi đầu cho chặng đường 05 năm tới của kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, nước ta sẽ thực hiện các hiệp định thương mại tự do (FTA), hoạt động thương mại trong nước sẽ đối mặt với cuộc cạnh tranh khốc liệt khi hàng rào thuế quan giảm.

Việt Nam đang hội nhập sâu rộng và toàn diện với thế giới. Quan hệ song phương, đa phương ngày càng mở rộng. Quan hệ ngoại giao tích cực của Việt Nam mở ra nhiều cơ hội thu hút đầu tư, công nghệ và du lịch. Luồng khách du lịch đang có xu hướng dịch chuyển mạnh về thị trường châu Á, nhất là Đông Nam Á – thị trường du lịch mới nổi. Trong khi đó, Việt Nam có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú thích hợp phát triển các loại hình du lịch mới như: Tâm linh, văn hóa, khám phá, mạo hiểm... và cũng là quốc gia liên tục lọt vào các bảng xếp hạng du lịch và điểm đến ấn tượng là cơ hội tốt để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới. Nằm gần các thị trường du lịch lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc..., đây cũng là cơ hội tốt để thu hút du khách nổi chuyển đến thị trường Việt Nam.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Bảng 7: Số lượng, cơ cấu lao động tại ngày 30/06/2016

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	343	100,00
1	Nam	163	47,52
2	Nữ	180	52,58
II	Phân loại theo trình độ	343	100
1	Cán bộ có trình độ trên đại học	6	1,75
2	Cán bộ có trình độ đại học	164	47,81
3	Cán bộ có trình độ cao đẳng	32	9,33
4	Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	69	20,12
5	Cán bộ có trình độ phổ thông	72	20,99

(Nguồn: BenThanh Tourist)

8.2 Chính sách đối với người lao động

❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 44 giờ/tuần.
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: CBNV Công ty được nghỉ Lễ, Tết theo đúng quy định của Nhà nước.
- Nghỉ ốm, thai sản, kết hôn, ma chay, ...: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp do Quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả. Ngoài ra, khi nghỉ việc vì lý do kết hôn, ma chay..., CBNV được nghỉ theo số ngày quy định và vẫn được hưởng lương. Trường hợp CBNV nghỉ việc không lương thì phải có ý kiến của lãnh đạo đơn vị và/hoặc TGD.
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để nhân viên làm việc hiệu quả nhất. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.

❖ Chính sách đào tạo

- Công ty khuyến khích và tạo mọi điều kiện để CBNV học tập nâng cao kỹ năng, kiến thức. Việc đào tạo với mục đích nâng cao thái độ, kỹ năng và kiến thức phù hợp với nhiệm vụ được phân công và kế hoạch, định hướng phát triển của Công ty.
- Đào tạo ban đầu: khi bắt đầu làm việc tại Công ty, CBNV được đào tạo hội nhập môi trường làm việc. Bao gồm chương trình tổng quát nhằm giới thiệu tổng quan về Công ty, các quy định chung, chính sách nhân sự và chương trình chuyên môn giúp CBNV hiểu được chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quy trình làm việc, kiến thức cần thiết.
- Đào tạo theo kế hoạch hàng năm: là các chương trình đào tạo nhằm trang bị cho CBNV kiến thức và kỹ năng thực hiện công việc được giao, đáp ứng với mục tiêu phát triển của Công ty.
- CBNV tham gia các khóa học đào tạo phải tuân thủ các quy định về đào tạo của Công ty.

❖ Chính sách tuyển dụng

- Công ty coi tuyển dụng là khâu quan trọng quyết định tới chất lượng nguồn nhân lực. Mục đích tuyển dụng là tìm ra các ứng viên phù hợp với yêu cầu công việc và hòa đồng được với môi trường văn hóa của Công ty.
- Công ty tạo cơ hội làm việc công bằng cho tất cả ứng viên. Mọi cá nhân không vi phạm pháp luật Việt Nam, có đủ điều kiện về sức khỏe, độ tuổi, trình độ ngoại ngữ và chuyên môn được quy định trong bản mô tả công việc đều được tham dự thi tuyển vào làm việc tại Công ty khi có nhu cầu.
- Quá trình tuyển dụng sẽ được thực hiện theo đúng Quy định tuyển dụng của Công ty.

❖ Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển

- Chính sách đánh giá: Mọi CBNV trong Công ty đều được giao mục tiêu công việc thông qua các chỉ tiêu đánh giá (KPIs) và thực hiện đánh giá kết quả công việc định kỳ hàng tháng/quý/năm theo quy trình do phòng Nhân sự hướng dẫn. Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng của CBNV.
- Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp: Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những CBNV có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.



❖ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi**

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện.

➤ **Chính sách lương:**

- Tiền lương của CBNV được xác định dựa trên cơ sở đánh giá vị trí công việc; kết quả hoàn thành công việc của cá nhân; kết quả hoàn thành công việc của phòng nghiệp vụ, đơn vị mà CBNV đang công tác và quỹ lương của Công ty theo từng năm.
- Việc chi trả lương cho CBNV được thực hiện theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.
- Công ty đảm bảo mức lương trả cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu của quy định trong thỏa ước lao động tập thể.
- Mức lương bình quân năm 2016 của CBNV Công ty là: 9.100.000 đồng/người/tháng.

➤ **Chính sách thưởng:**

- Công ty thưởng thêm cho các cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như: có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sáng kiến tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu....
- Hằng năm, Công ty có chính sách thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm như: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể lao động xuất sắc...

➤ **Chính sách bảo hiểm và phúc lợi:**

- Việc trích nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Các khoản chi phúc lợi đối với người lao động được Công ty thực hiện theo đúng quy định của Thỏa ước lao động tập thể. Quỹ phúc lợi được lãnh đạo Công ty và Công đoàn tham gia quản lý.

9. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quyết định của ĐHĐCĐ và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ phê duyệt. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây nhất của Công ty như sau:

Bảng 8: Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất

STT	Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Phương thức chia cổ tức
1	2014	0%	Không chia cổ tức
2	2015	5%	Trả cổ tức bằng tiền

(Nguồn: BenThanh Tourist)

Năm 2014, Công ty chưa cổ phần hóa và vẫn hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV nên không có chia cổ tức. Cổ tức năm 2015 đã được Công ty thanh toán cho cổ đông đầy đủ theo quy định.

10. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính của Công ty được thực hiện trung thực, hợp lý, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Các chỉ tiêu tài chính được lập bên dưới dựa trên các số liệu tại Báo cáo tài chính riêng từ ngày 01/01/2014 đến ngày 03/03/2015, Báo cáo tài chính riêng từ ngày 03/03/2015 đến ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 06 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét. Kỳ kế toán năm 2014, Công ty lấy giai đoạn từ 01/01/2014 đến 02/03/2015 vì ngày 03/03/2015 Công ty chính thức được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Du lịch Bến Thành thành CTCP DVDL Bến Thành.

10.1 Trích khấu hao TSCĐ:

Công ty trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán.

TSCĐ được ghi nhận theo nguyên giá. Trong quá trình sử dụng, TSCĐ được theo dõi chi tiết nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Nguyên giá TSCĐ thuê tài chính được ghi nhận bằng giá trị hợp lý của tài sản thuê hoặc giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu (trường hợp giá trị hợp lý cao hơn giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu) cộng với các chi phí trực tiếp phát sinh ban đầu liên quan đến hoạt động thuê tài chính.

Trong quá trình sử dụng, Công ty trích khấu hao TSCĐ vào chi phí sản xuất kinh doanh đối với TSCĐ có liên quan đến sản xuất kinh doanh. Riêng TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất thì chi tính khấu hao đối với những TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất có thời hạn.

Bất động sản đầu tư được trích khấu hao như TSCĐ, trừ bất động sản đầu tư chờ tăng giá không trích khấu hao mà chỉ xác định tổn thất do giảm giá trị.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao TSCĐ ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 50 năm
- Máy móc, thiết bị	3 – 15 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 20 năm
- Thiết bị văn phòng	3 – 7 năm
- Phần mềm quản lý	3 – 4 năm

10.2 Các khoản nợ, phải nộp

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn, không có các khoản nợ quá hạn chưa thanh toán đối với nhà cung cấp, người bán, đối tác giao dịch.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**❖ Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.

Bảng 9: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	374	862	866
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	806	2.082	1.827
3	Thuế thu nhập cá nhân	389	164	96
4	Thuế nhà đất, tiền thuê đất		-	6
5	Các khoản phải nộp khác	-	-	-
Tổng cộng		1.569	3.108	2.795

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

❖ Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được ĐHĐCĐ Công ty thông qua.

Bảng 10: Các quỹ trích lập Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	1.351
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.353	1.878	1.602
3	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	-	-	-
Tổng cộng		5.353	1.878	2.953

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

❖ **Vay và nợ thuê tài chính**

Bảng 11: Tình hình các khoản vay và nợ thuê tài chính

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21.405	-	16.978
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn*	3.735	10.302	6.439
Tổng cộng		25.140	10.302	23.417

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

(*) Khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN – CN TP.Hồ Chí Minh theo hợp đồng tín dụng số 0032/ĐTDA/14CD ngày 01/10/2014 và các phụ lục kèm theo. Số tiền vay là 12,5 tỷ đồng; thời hạn vay 60 tháng, lãi suất tiền vay 10,6% được điều chỉnh 03 tháng một lần. Hình thức đảm bảo khoản vay là Công trình xây dựng Trụ sở tại 82-84 Calmette, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

❖ **Đầu tư tài chính dài hạn**

Bảng 12: Đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	70.947	85.947	80.273
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	19.110	16.630	16.630
3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
Tổng cộng		90.057	102.577	96.903

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

❖ Các khoản công nợ hiện nay

➤ Công nợ phải thu

Bảng 13: Tình hình Công nợ phải thu

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	39.519	30.685	41.922
2	Trả trước cho người bán	10.776	8.031	10.767
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	-
4	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	18.319	8.323	9.270
5	Dự phòng phải thu khó đòi	-	(466)	(159)
6	Phải thu dài hạn khác	-	1.041	1.050
Tổng cộng		68.614	47.614	62.850

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

➤ Công nợ phải trả

Bảng 14: Tình hình Công nợ phải trả

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Phải trả người bán ngắn hạn	13.951	10.990	21.053
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	20.425	9.391	21.411
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.569	3.108	2.795
4	Phải trả người lao động	5.166	6.047	1.301
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.721	1.345	5.631
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	3.094	185
7	Phải trả ngắn hạn khác	376.495	2.977	11.607
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21.405	-	16.978

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.353	1.878	1.602
10	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.735	10.302	6.439
11	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	20.673	17.868	17.364
12	Phải trả dài hạn khác	16.634	17.457	18.701
13	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	239
Tổng cộng		488.127	84.457	125.306

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến Thành)

10.3 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15: Chỉ tiêu tài chính hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,13	2,52
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,08	1,95
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,13	23,96
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	195,25	31,51
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	23,76	23,19
+ Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	0,96	1,09
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	4,45	3,10

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giai đoạn 01/01/2014 - 03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,15	7,14
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,29	3,38
+ Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,92	2,19

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 của CTCP DVDL Bến Thành)

11. Tài sản

11.1. Giá trị tài sản cố định

Bảng 16: Cơ cấu tài sản cố định Công ty tại ngày 31/12/2015

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	152.484	82.554	54,14
	Nhà cửa, vật kiến trúc	131.746	74.867	56,83
	Máy móc và thiết bị	13.545	4.788	35,35
	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.217	1.278	39,73
	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.976	1.621	40,77
2	Tài sản cố định vô hình	2.626	1.816	69,15
	Phần mềm máy tính	2.626	1.816	69,15

(Nguồn: BCTC năm 2015 kiểm toán CTCP DVDL Bến Thành)

11.2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục	Giai đoạn 01/01/2014 -03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
1	Công trình 86 Lý Tự Trọng	-	166	166
2	Công trình khách sạn Viễn Đông	-	5.930	160
3	Công trình Nhà Hàng Tự Do 58 Hồ Hảo Hớn	-	2.691	-

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Danh mục	Giai đoạn 01/01/2014 -03/03/2015	Giai đoạn 03/03/2015 - 31/12/2015	30/06/2016
4	Công trình Khách sạn Ngân Hà	-	-	-
5	Công trình chống thấm thường tòa nhà 70 Lý Tự Trọng	-	11	-
6	Phần mềm Bravo phiên bản 7.0	-	45	-
7	Công trình phần mềm quản lý tour	-	-	-
8	Công trình khác	-	3	303
9	Công trình xây dựng tại các chi nhánh	789	-	-
10	Phát triển phần mềm	685	-	-
Tổng		1.474	8.846	629


(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2014-03/03/2015 của Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành, BCTC kiểm toán giai đoạn 03/03/2015-31/12/2015 và BCTC hợp nhất bán niên soát xét 2016 của CTCP DVDL Bến thành)

11.3. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai:

Bảng 18: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích đất (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
1	Số 58 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1	416	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2059	GCNQSDĐ số T48/QSDĐ/223/UB ngày 09/04/2009 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 2384/HĐ-TĐ ngày 09/04/2009	Nhà hàng Tự Do
2	Số 218-220 Trần Quang Khải, Phường Tân Định, Quận 1	216	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số 01/QSDĐ/220/UB ngày 04/03/1998 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 122/HĐ-TĐ ngày 11/02/1998, phụ lục số 4547/PLHĐ ngày 22/07/2013	Nhà hàng
3	Số 70 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1	190	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐQSHNƠ và TSKGLVĐ số CT32610 ngày 11/02/1998 do UBNDTP cấp. HĐTĐ số 123/HĐ-TĐ ngày 11/02/1998, phụ lục số 4540-PLHĐ ngày 22/07/2013	Cao ốc Du lịch Bến Thành 5 - Văn phòng du lịch

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích đất (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
4	32-34 Ngô Đức Kế, Phường Bến Nghé, Quận 1	146	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T4/QSDĐ/223/UB ngày 04/03/1998 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 124/HĐ-TĐ ngày 11/02/1998, phụ lục số 5183/PLHĐ ngày 13/08/2013	Cao ốc Du lịch Bến Thành 1 - Văn phòng cho thuê
5	55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	325	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số 6/QSDĐ/225/UB ngày 04/03/1998 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 126/HĐ-TĐ ngày 11/02/1998, phụ lục số 133/PLHĐ ngày 07/01/2013	Cao ốc Du lịch Bến Thành 2 - Văn phòng cho thuê
6	86 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1	144	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số 2/QSDĐ221/UB ngày 04/03/1998 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 127/HĐ-TĐ ngày 11/02/1998, phụ lục số 4541-PLHĐ ngày 22/07/2013	Cao ốc Du lịch Bến Thành 3 - Văn phòng cho thuê
7	104-104B Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1	435	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T21/QSDĐ/3862/UB ngày 15/12/1998 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 1034/HĐ-TĐ ngày 29/07/1998, phụ lục số 4544/PLHĐ ngày 22/07/2013	Văn phòng, Nhà hàng 
8	82-84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	145	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐQSHNƠ và TSKGLVĐ số CT45956 ngày 17/06/2015 do Sở Tài nguyên và môi trường TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 1035/HĐ-TĐ ngày 29/07/1998, phụ lục số 3968/PLHĐ ngày 16/06/2015	Trụ sở CTCP DVDL Bến Thành
9	195-197 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1	315	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T48/QSDĐ/206/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8408/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4538/PLHĐ ngày 22/07/2013	Nhà hàng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích đất (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
10	125 Hồ Tùng Mậu, Phường Bến Nghé, Quận 1	157	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T37/QSDĐ/194/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8409/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4536/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng kinh doanh
11	80 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1	280	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T35/QSDĐ/193/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8410/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4542/PLHĐ ngày 22/07/2013	Nhà hàng
12	190 Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành, Quận 1	248	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T34/QSDĐ/192/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8411/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4549/PLHĐ ngày 26/07/2013	Khách sạn Ngân Hà
13	68 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1	193	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T33/QSDĐ/191/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8412/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4533/PLHĐ ngày 22/07/2013	Trung tâm vàng bạc Bến Thành
14	89A Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1	88	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T32/QSDĐ/190/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8413/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4530/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng kinh doanh
15	207 Lê Thánh Tôn, P.Bến Thành, Quận 1	89	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T42/QSDĐ/200/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐTĐ số 8416/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4545/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng Tân Mai



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích đất (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
16	43 và 1 phần diện tích lô 1 số 45 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1	90	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T41/QSDĐ/199/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8418/HĐ-TĐ-GTĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4532/PLHĐ-TNMT-QLSDD ngày 22/07/2013	Cửa hàng kinh doanh
17	28 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1	141	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T45/QSDĐ/203/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8419/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4548/PLHĐ ngày 22/07/2013	Nhà hàng kem Bạch Đằng
18	26D Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1	63	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T46/QSDĐ/204/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8420/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4543/PLHĐ ngày 22/07/2013	Văn phòng du lịch
19	25 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	116	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T38/QSDĐ/196/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8421/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4529/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng kinh doanh
20	79 Nguyễn Trãi, Phường Bến Thành, Quận 1	96	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T39/QSDĐ/197/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8422/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 7619/PLHĐ ngày 22/11/2011 và 86/PLHĐ ngày 05/01/2013	Cao ốc Du lịch Bến Thành 4 - Văn phòng cho thuê
21	15-17-19 Tôn Thất Thiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1	174.8	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T44/QSDĐ/202/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8423/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4535/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích đất (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
22	66-68 Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé, Quận 1	189	Trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đến ngày 01/01/2046	Quyết định CNQSDĐ số 4949/QĐ-UBND ngày 22/09/2016 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp	Cao ốc văn phòng cho thuê
23	55B Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1	163	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2046	GCNQSDĐ số T40/QSDĐ/198/UB ngày 16/01/1999 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 8295/HĐ-TĐ ngày 08/12/1998, phụ lục số 4539/PLHĐ ngày 22/07/2013	Cửa hàng kinh doanh
24	275A Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1	629	Thuê đất trả tiền thuê hằng năm đến ngày 01/01/2059	GCNQSDĐ số T849 ngày 09/04/2009 do UBND TP.Hồ Chí Minh cấp. HĐĐĐ số 2383/HĐ-TĐ ngày 09/04/2009	Khách sạn Viễn Đông

(Nguồn: BenThanh Tourist)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận năm 2016 và năm 2017 của các Công ty thành viên, dự kiến kế hoạch năm 2016 và 2017 của Công ty mẹ và hợp nhất như sau:

Bảng 19: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 03/03/2015 – 31/12/2015	Năm 2016		Năm 2017	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
1	Doanh thu thuần	597.653	632.150	-	735.500	116,35
2	Lợi nhuận sau thuế	18.514	22.000	-	28.000	127,27
3	Vốn điều lệ	250.000	250.000	-	250.000	100,00
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,10%	3,48%	-	3,81%	109,48

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 03/03/2015 – 31/12/2015	Năm 2016		Năm 2017	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	7,41%	8,8%	-	11,2%	127,27
6	Cổ tức	5%	6%	-	8%	133,33

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/05/2016 và dự kiến kế hoạch 2017 của BenThanh Tourist)

(*) Không so sánh tăng giảm do thời gian không đồng nhất.

Bảng 20: Kế hoạch doanh thu thực hiện ước đạt được năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% So với kế hoạch
1	Vốn điều lệ	250.000.000.000	250.000.000.000	
2	Doanh thu thuần	632.150.000.000	673.363.373.181	106,52%
3	Lợi nhuận sau thuế	22.000.000.000	24.522.292.330	111,46%
4	Tỷ lệ LNST/DTT	3,48%	3,64%	
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	8,8%	9,81%	
6	Cổ tức	6%	6%	

(Nguồn: BenThanh Tourist)

❖ **Căn cứ đạt kế hoạch và lợi nhuận đề ra**

- Tập trung phát triển lĩnh vực du lịch và khai thác hiệu quả các cơ sở nhà đất được giao, tăng dần tỷ trọng của mảng du lịch và bất động sản trong tổng doanh thu của Công ty.
- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường khách quốc tế, phát triển mạnh hơn nữa thị trường du lịch nội địa, du lịch đi nước ngoài, tổ chức khai thác tốt mô hình thương mại điện tử.
- Mở rộng hệ thống kênh phân phối sản phẩm, phát triển mạng lưới kinh doanh trực tiếp, mạng lưới đại lý rộng khắp trong thành phố, các tỉnh có khả năng khai thác tốt, mạnh dạn đầu tư tăng cường lực lượng cộng tác viên sales với chính sách đãi ngộ hợp lý.
- Đẩy mạnh khai thác hội nghị, sự kiện, tiệc cưới, tiệc outside, không ngừng quan tâm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, cung cách phục vụ chuyên nghiệp trong hệ thống nhà hàng, khách sạn.

- Xây dựng các phương án chuyển đổi các cơ sở vật chất có diện tích nhỏ, khó triển khai dự án, đầu tư mua thêm hoặc đền bù giải tỏa nhà đất mở rộng diện tích để triển khai qui hoạch dự án có qui mô lớn để nâng cao hiệu quả khai thác.
- Hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty đảm bảo phương châm tinh gọn, năng động, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng hơn nữa yêu cầu phát triển từng giai đoạn cụ thể của Công ty.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

14. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh

- Tiếp tục giữ vững và phát huy vị thế đơn vị du lịch hàng đầu Việt Nam, không ngừng phát triển thương hiệu BenThanh Tourist, nâng cao năng lực cạnh tranh bằng những sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú, chất lượng cao. Đến năm 2020, BenThanh Tourist đạt tiêu chuẩn thương hiệu du lịch quốc tế khu vực Đông Nam Á.
- BenThanh Tourist là công ty đa sở hữu, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, trong đó kinh doanh dịch vụ là chủ đạo với 03 lĩnh vực chính: du lịch, bất động sản và đầu tư tài chính. Du lịch là nền tảng để phát triển bền vững và gia tăng giá trị thương hiệu. Bất động sản và đầu tư tài chính là đảm bảo cho sự phát triển ổn định hoạt động du lịch của công ty.
- Nghiên cứu xây dựng các phương án đầu tư mở rộng các cơ sở kinh doanh phục vụ du lịch. Đa dạng hoá sở hữu, gọi vốn liên kết của các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có kinh nghiệm trong quản trị điều hành.
- Tăng cường công tác giám sát tài chính một cách chặt chẽ, sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản tốt, tái cấu trúc lại các khoản đầu tư tạo sức mạnh về nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ kinh doanh và đầu tư.
- Hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty đáp ứng tốt nhu cầu phát triển của công ty.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Cán bộ quản lý khác

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Cán bộ quản lý khác

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Ngọc Châu	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Hoàng Tâm Hòa	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
3	Vũ Đình Quân	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
4	Nguyễn Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
6	Phan Quang Chất	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
7	Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
II Ban Tổng Giám đốc			
1	Vũ Đình Quân	Tổng Giám đốc	
2	Đặng Thị Thi Thanh	Phó Tổng Giám đốc	
III Ban kiểm soát			
1	Hà Thị Minh Phượng	Trưởng BKS	
2	Vương Anh Tuấn	Thành viên BKS	
3	Lê Văn Hùng	Thành viên BKS	Đã từ nhiệm kể từ ngày 01/11/2016 và sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2017 quyết định việc miễn nhiệm.
IV Cán bộ quản lý khác			
1	Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Kế toán trưởng	
2	Trần Quang Trường	Giám đốc Tài chính	



1.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

❖ Nguyễn Ngọc Châu - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số CMND:	022472963
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1970
Nơi sinh:	Bà Rịa, Vũng Tàu
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 398 Bà Hạt, Phường 8, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Huế Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân Chủ tịch Công ty – Công ty TNHH Căn hộ cho thuê Phong Lan
Quá trình công tác:	
1995 – 2000	Nhân viên Marketing – Công ty DVDL Bến Thành Phó Bí thư chi đoàn Văn phòng Công ty
2001 – 2004	Phó phòng Kế hoạch – Đầu tư – Tiếp thị – Công ty DVDL Bến Thành Bí thư Đoàn Cơ sở – Công ty DVDL Bến Thành Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty
2007 – 2009	Phó Bí thư Đảng ủy Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức – Hành Chánh – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành Bí thư Đoàn TNCSHCM – Tổng Công ty Bến Thành
2012 – 2013	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành Chủ tịch HĐQT - Công ty TNHH Căn hộ cho thuê Phong Lan
2014 – 2015	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
03/2015 – Nay	Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy – CTCP DVDL Bến Thành
04/2016 – Nay	Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Huế

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

	Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân
05/2016 – Nay	Chủ tịch Công ty - Công ty TNHH Căn hộ cho thuê Phong Lan
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	3.069.300 cổ phiếu, tương ứng 12,28% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân sở hữu:	6.800 cổ phiếu, tương ứng 0,03% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn cho Tổng Công ty Bến Thành:	3.062.500 cổ phiếu, tương ứng 12,25% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân	0 cổ phiếu
- Tổ chức	Tổng Công ty Bến Thành – sở hữu: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
❖ Hoàng Tâm Hòa - Thành viên Hội đồng quản trị	
Số CMND:	022502665
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1969
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 199A Hiền Vương, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Bến Thành Chủ tịch HĐQT - Công ty TNHH RSC Thành viên HĐQT - CTCP Văn hóa Tổng hợp Bến Thành

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Thành viên HĐQT - CTCP Thương mại Hóc Môn

Quá trình công tác:

1988 – 1990	Nhân viên kế toán, Kế toán trưởng - HTX Đức Quang, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh
1990 – 1992	Sản xuất kinh doanh tại nhà
1992 – 1993	Kế toán trưởng – Doanh nghiệp tư nhân Nghị Lực Sài Gòn
1993 – 1997	Nhân viên kế toán – Trung tâm Thương mại Xuất nhập khẩu – Công ty DVDL Bến Thành
1997 – 2005	Tổ trưởng kế toán Trung tâm Thương mại Xuất nhập khẩu – Công ty DVDL Bến Thành
03/2005 – 11/2005	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
11/2005 – 06/2008	Phó phòng Kế toán Tài vụ – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
07/2008 – 11/2013	Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Kế toán Tài vụ, Kế Toán Trưởng – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
12/2013 – 02/2014	Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Kế toán Tài vụ, Phó Tổng giám đốc – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
02/2014 – 3/2015	Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
03/2015 – 11/2015	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy – CTCP DVDL Bến Thành
11/2015 – Nay	Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Bến Thành Thành viên HĐQT – CTCP DVDL Bến Thành
2016 – Nay	Chủ tịch HĐQT - Công ty TNHH RSC Thành viên HĐQT - CTCP Văn hóa Tổng hợp Bến Thành Thành viên HĐQT - CTCP Thương mại Hóc Môn

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 2.457.100 cổ phiếu, tương ứng 9,83% vốn điều lệ

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 7.100 cổ phiếu, tương ứng 0,03% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn cho Tổng Công ty Bến Thành: 2.450.000 cổ phiếu, tương ứng 9,80% vốn điều lệ

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ

Trong đó:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

- Cá nhân 0 cổ phiếu
- Tổ chức Tổng Công ty Bến Thành – sở hữu: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Các khoản nợ đối với Công ty: Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ Vũ Đình Quân - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND: 024597435
Giới tính: Nam
Năm sinh: 1976
Nơi sinh: Đà Nẵng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 25/40 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT – Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique
Chủ tịch HĐQT - CTCP Thực phẩm Bạch Đằng
Thành viên HĐQT - CTCP Thương mại Sản xuất Bến Thành
Quá trình công tác:
1998 – 2003 Nhân viên giao nhận – Phòng kinh doanh Công ty DVDL Bến Thành
2003 – 2005 Cửa hàng trưởng cửa hàng điện máy – trực thuộc công ty DVDL Bến Thành
2005 – 2007 Phó Giám đốc Khách Sạn Ngân Hà – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
2007 – 2010 BCH công đoàn bộ phận, Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Đầu tư - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

2010 – 2013	Phó Phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
2013 – 2014	Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành Phó Bí thư chi bộ Đầu tư – Truyền thông thương hiệu
2014 – 03/2015	Giám Đốc Phòng Đầu tư Phát triển Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành Bí thư chi bộ Đầu tư - Tiếp thị – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành
03/2015 – 12/2015	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ Đầu tư - Tiếp thị - CTCP DVDL Bến Thành
2014 - Nay	Thành viên HĐQT Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique
12/2015 – Nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, CTCP DVDL Bến Thành
3/2016 – Nay	Chủ tịch HĐQT - CTCP Thực phẩm Bạch Đằng Thành viên HĐQT - CTCP Thương mại Sản xuất Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.457.600 cổ phiếu, tương ứng 9,83% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân sở hữu:	7.600 cổ phiếu, tương ứng 0,03% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn cho Tổng Công ty Bến Thành:	2.450.000 cổ phiếu, tương ứng 9,80% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân	0 cổ phiếu
- Tổ chức	Tổng Công ty Bến Thành – sở hữu: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không



❖ **Nguyễn Thị Hương Giang - Thành viên Hội đồng quản trị**

Số CMND: 025619689

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1983

Nơi sinh: Gia Lai

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 300 Phạm Hữu Lầu, Xã Phước Kiểng, Huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật - Luật sư

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành
Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch vụ Bến Thành (BTSC)
Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Khách sạn Căn hộ và Văn phòng Sài Gòn

Quá trình công tác:

08/2006 – 06/2008	Chuyên viên pháp chế - Tổng Công ty Bến Thành
06/2008 – 05/2010	Chuyên viên pháp chế, hành chính – Tổng Công ty Bến Thành
06/2010 – 09/2015	Chánh Văn phòng HĐQT – Tổng Công ty Bến Thành
09/2015 – 08/2016	Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng Công ty Bến Thành
2014 – Nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch vụ Bến Thành (BTSC)
12/2015 – Nay	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Khách sạn Căn hộ và Văn phòng Sài Gòn
08/2016 – Nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành
03/2015 – Nay	Thành viên HĐQT CTCP DVDL Bến Thành

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 2.450.000 cổ phiếu, tương ứng 9,80% vốn điều lệ

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0 % vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn cho Tổng Công ty Bến Thành: 2.450.000 cổ phiếu, tương ứng 9,80% vốn điều lệ

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Trong đó:	12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
- Cá nhân	0 cổ phiếu
- Tổ chức	Tổng Công ty Bến Thành – sở hữu: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ **Đặng Thanh Hải - Thành viên Hội đồng quản trị**

Số CMND:	023781140
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Châu Thành – Tiền Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 8A/A1 Thái Văn Lung, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Tổng Giám đốc CTCP An Phú Chủ tịch HĐQT CTCP Vạn Vạn An Giám đốc Chi nhánh Bến Thành – Ngân hàng TNHH INDOVIVA
Quá trình công tác:	
2000 – 2004	Chuyên viên thẩm định tín dụng – Ngân hàng BIDV- Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
2005 – 2006	Chuyên viên phân tích tín dụng – Ngân hàng ACB
2009 – 2012	Trưởng phòng Kinh doanh – Ngân hàng TMCP Bảo Việt
2012 – 2013	Trợ lý Tổng Giám đốc CTCP Bông Sen
2013 – Nay	Giám đốc Chi nhánh Bến Thành – Ngân hàng TNHH INDOVIVA

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

03/2015 – Nay	Tổng Giám đốc CTCP An Phú
06/2016 – Nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Vạn Vạn An
09/2016 – Nay	Thành viên HĐQT CTCP DVDL Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	2.666.000 cổ phiếu, tương ứng 10,66% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân	0 cổ phiếu
- Tổ chức	Công ty Cổ phần An Phú – sở hữu: 2.666.000 cổ phiếu, tương ứng 10,66% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ Phan Quang Chất - Thành viên Hội đồng quản trị

Số CMND:	022128328
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1962
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 45 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị doanh nghiệp
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phan Thành – TTTM Saigon Square Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Bến Thành Hoàng Thành (Khách sạn Đại Nam) Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Bến Thành – Phú Xuân (Khách sạn Park View)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Chủ tịch HĐQT – CTCP Tiệc cưới Capella Palace
Chủ tịch HĐQT – CTCP Đại Thống Bình Dương
Chủ tịch HĐQT – Nhà hàng Ocean Palace – Lê Duẩn
Phó Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Sài Gòn ô Tô Ford
Thành viên HĐQT – CTCP Quê Hương Liberty
Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Sài Gòn Ninh Chữ
Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Huế
Thành viên HĐQT – CTCP Sài Gòn Tourist – Gemadept
Thành viên HĐQT – Công ty TNHH Quả Cầu Vàng

Quá trình công tác:

1998 – Nay

Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phan Thành – TTTM Saigon Square
Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Bến Thành Hoàng Thành (Khách sạn Đại Nam)
Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Bến Thành – Phú Xuân (Khách sạn Park View)
Chủ tịch HĐQT – CTCP Tiệc cưới Capella Palace
Chủ tịch HĐQT – Công ty CTCP Đại Thống Bình Dương
Chủ tịch HĐQT – Nhà hàng Ocean Palece – Lê Duẩn
Phó Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH Sài Gòn ô Tô Ford
Thành viên HĐQT – CTCP Quê Hương Liberty
Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Sài Gòn Ninh Chữ
Thành viên HĐQT – CTCP Du lịch Huế
Thành viên HĐQT – CTCP SG Tourist – Gemadept
Thành viên HĐQT – Công ty TNHH Quả Cầu Vàng
Thành viên HĐQT – CTCP DVDL Bến Thành

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

❖ **Nguyễn Phước Bảo Anh - Thành viên Hội đồng quản trị**

Số CMND:	191460225
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1982
Nơi sinh:	Huế
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 6 Huỳnh Tấn Phát, Phường An Cựu, TP.Huế
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
2009 – 2016	Phó phòng tín dụng – Ngân hàng Bảo Việt Trợ lý Tổng Giám đốc – Phan Khang Shopping Mall Trưởng phòng tín dụng – Ngân hàng Indovina chi nhánh Bến Thành
09/2016 – Nay	Thành viên HĐQT – CTCP DVDL Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.3 Sơ yếu lý lịch Ban Tổng Giám đốc

❖ **Vũ Đình Quân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (trình bày ở mục 1.2)**

❖ **Đặng Thị Thi Thanh – Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND:	025249907
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	TP.Buôn Ma Thuột, Daklak

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 40/7 Phạm Văn Hai, Phường 3, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Ngành Đông Nam Á học
Chức vụ hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám Đốc – Khách sạn Viễn Đông – CTCP DVDL Bến Thành
Quá trình công tác:	
04/2000 - 03/2005	Nhân viên kinh doanh – Khách sạn Viễn Đông - CTCP DVDL Bến Thành Bí Thư Đoàn Thanh Niên – Chi đoàn Khách sạn Viễn Đông Ủy viên BCH Đoàn cơ sở - Công ty DVDL Bến Thành
04/2005 - 10/2009	Trưởng Bộ phận Kinh doanh – Khách sạn Viễn Đông - CTCP DVDL Bến Thành Bí thư Đoàn Thanh Niên – Chi đoàn Khách sạn Viễn Đông Phó Bí thư chi bộ – Khách sạn Viễn Đông
11/2009 - 05/2015	Phó Giám Đốc - Khách sạn Viễn Đông – CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành Bí thư Chi Bộ – Khách sạn Viễn Đông Chủ tịch Công Đoàn – Khách sạn Viễn Đông
06/2015 - Nay	Giám Đốc – Khách sạn Viễn Đông – CTCP DVDL Bến Thành
05/2016 - Nay	Phó Tổng Giám Đốc – CTCP DVDL Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.000 cổ phiếu, tương ứng 0,016% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.4 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát**❖ Hà Thị Minh Phượng – Trưởng Ban kiểm soát**

Số CMND:	020547938
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1962
Nơi sinh:	TP.Hồ Chí Minh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 71 Yên Đổ, Phường 1, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính – Kế toán
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP DVDL Bến Thành
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
1982 – 1989	Nhân viên kế toán – Công ty ăn uống Huyện Nhà Bè, Tp.HCM
1989 – 1991	Kế toán trưởng – Trung tâm Thương Mại XNK trực thuộc Công ty Du lịch Bến Thành
1992 – 1995	Kế toán trưởng – Trung tâm dịch vụ Du lịch lữ hành thuộc Công ty Du lịch Bến Thành
1996 – 1999	Kế toán trưởng – Nhà hàng Đông Du thuộc Công ty Du lịch Thanh Niên Quận 3, TP.Hồ Chí Minh
1999 – 12/2010	Phó Trưởng phòng Kế toán Tài vụ – Công ty DVDL Bến Thành
12/2010 – 03/2015	Kiểm soát viên chuyên trách – Công ty DVDL Bến Thành
03/2015 – 05/2016	Thành viên BKS – CTCP DVDL Bến Thành
5/2016 – Nay	Trưởng BKS – CTCP DVDL Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu	2.000 cổ phiếu, tương ứng 0,008% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ **Vương Anh Tuấn - Thành viên Ban kiểm soát**

Số CMND: 023754728

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1985

Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 82 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp

Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Phát triển kinh doanh - Tổng Công ty Bến Thành

Quá trình công tác:

11/2011 – 04/2012	Trưởng phòng Doanh thu – Khách Sạn New World Sài Gòn
05/2012 – 12/2012	Quản lý kinh doanh – Khách Sạn Sofitel Plaza Sài Gòn
01/2013 – 01/2014	Chuyên viên tư vấn thuế – Công ty Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
02/2014 – 02/2016	Phó Giám đốc Tài chính – CTCP TMDV Bến Thành
10/2015 – 02/2016	Phó Tổng Giám đốc – CTCP Đầu tư Quản lý Khách sạn Vision
03/2016 – 10/2016	Phó Giám đốc Tài chính – Tổng Công ty Bến Thành
05/2016 – Nay	Thành viên BKS – CTCP DVDL Bến Thành
10/2016 – Nay	Phó Giám đốc Phát triển kinh doanh – Tổng Công ty Bến Thành

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 1.837.500 cổ phiếu, tương ứng 7,35% vốn điều lệ

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0 % vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn cho Tổng Công ty Bến Thành: 1.837.500 cổ phiếu, tương ứng 7,35% vốn điều lệ

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49,00% vốn điều lệ

Trong đó:

- Cá nhân: 0 cổ phiếu

- Tổ chức	Tổng Công ty Bến Thành – sở hữu: 12.250.000 cổ phiếu, trong ứng 49,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.5 Sơ yếu lý lịch Cán bộ quản lý khác**❖ Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên - Kế toán trưởng**

Số CMND:	021627085
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1966
Nơi sinh:	Đà Nẵng
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 131/35 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán Ngoại thương
Chức vụ hiện nay:	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên CTCP Thực phẩm Bạch Đằng
Quá trình công tác:	
1987 – 1988	Kế toán – Công ty Giày da và May mặc xuất khẩu Quận 10 (Legamex)
1988 – 1989	Công tác tại Chi cục Thuế Quận 1
1989 – 1992	Kế toán – Công ty Giày da và May mặc xuất khẩu Q 10 (Legamex)
1992 – 2004	Kế toán trưởng – Xí nghiệp Giày da và May mặc xuất khẩu Q 10 (Legamex)
2004 – 2005	Kế toán – Công ty CP Xây dựng Miền Nam
2005 – 2006	Kế toán – Công ty TNHH Thực phẩm Châu Âu
08/2006 – 11/2010	Kế toán – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
11/2010 – 11/2013	Phó Phòng Kế toán Tài vụ – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
11/2013 – 03/2016	Quyền Kế toán trưởng – CTCP DVDL Bến Thành
2014 – Nay	Kiểm soát viên CTCP Thực phẩm Bạch Đằng

03/2016 – Nay	Kế toán trưởng – CTCP DVDL Bến Thành
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	2.400 cổ phiếu, tương ứng 0,01% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

❖ **Trần Quang Trường – Giám đốc Tài chính Kế hoạch**

Số CMND:	021697834
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1965
Nơi sinh:	TP.Hồ Chí Minh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 529A Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán, Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay:	Giám đốc Phòng Tài chính Kế hoạch
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên – Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan
Quá trình công tác:	
1985 – 1991	Kế toán – Xí nghiệp Hợp doanh sửa chữa ô tô Quận 1
1992 – 2005	Kế toán Trung tâm Thương mại Xuất nhập khẩu Văn phòng du lịch SBT, Phó phòng Phòng Kế toán tài vụ – Công ty DVDL Bến Thành
2005 – 2012	Kế toán trưởng – Công ty liên doanh Vietcombank-Bonday-BenThanh
2012 – 2014	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Lữ hành – Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
2014 – 2015	Giám đốc Phòng Kiểm soát nội bộ - Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành
2015 – Nay	Giám đốc Phòng Tài chính Kế hoạch - Công ty TNHH MTV DVDL Bến Thành (nay là CTCP DVDL Bến Thành)

05/2016 – Nay	Kiểm soát viên – Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	1.400 cổ phiếu, tương ứng 0,006% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

CTCP DVDL Bến Thành đã và đang xây dựng cũng như áp dụng quy trình quản trị phù hợp với quy chế quản trị Công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành.

Đối với hoạt động quản trị công ty, Công ty tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy chế quản lý nội bộ phù hợp với trình độ quản lý doanh nghiệp, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, tổ chức đánh giá cán bộ theo định kỳ. Đồng thời, Công ty xây dựng quy chế tuyển dụng lao động, bảng mô tả công việc theo từng chức danh và hệ thống các mẫu biểu tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc. Xây dựng và hình thành văn hóa doanh nghiệp đối với Công ty.

Để tăng cường công tác quản trị, Công ty có kế hoạch xây dựng chiến lược dài hạn phát triển nguồn nhân lực và tổ chức đào tạo chuyên môn các kỹ năng về quản trị doanh nghiệp, quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, quản lý dự án đầu tư. Đào tạo và tổ chức thi nâng bậc, ngạch cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng áp dụng công nghệ mới vào quản trị nội bộ, cụ thể là xây dựng phần mềm quản lý công việc trong Công ty cũng như nâng cấp và cập nhật thường xuyên trang thông tin điện tử của Công ty.

Đối với công tác quản trị về tài chính, Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý tài chính, thường xuyên tăng cường công tác quản lý, bảo toàn phát triển vốn và tài sản. Định kỳ rà soát các định mức chi phí, chú trọng tiết kiệm chi phí trong quá trình hoạt động kinh doanh, tăng sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng thu nhập cho người lao động.

Trường hợp Thành viên HĐQT, BKS chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn, trong thời gian tới Công ty cam kết thực hiện kiện toàn lại theo quy định.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN NGỌC CHÂU



TỔNG GIÁM ĐỐC



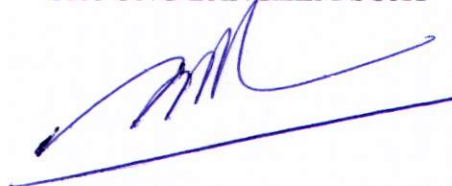
VŨ ĐÌNH QUÂN

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN NGỌC HOÀI NGUYÊN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



HÀ THỊ MINH PHƯỢNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



TRẦN NGỌC MINH

